

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ PHƯỚC LÝ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-UBND Phước Lý, ngày tháng 02 năm 2026

BÁO CÁO

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tháng 02 năm 2026

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Trong tháng, tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn cơ bản ổn định, không phát sinh vụ việc phức tạp, đông người, kéo dài. Công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo chủ yếu liên quan đến các lĩnh vực như đất đai, bồi thường – giải phóng mặt bằng.

a) Về khiếu nại: Trong tháng không tiếp nhận đơn thư khiếu nại. (đang xem xét 01 đơn kỳ trước chuyển sang)

b) Về tố cáo: Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm chỉ đạo thực hiện; các vụ việc thuộc thẩm quyền được xem xét, giải quyết đúng trình tự, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo

Trong tháng, không phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân (Biểu 01/TCD)

- Tổng số lượt tiếp: 19 trường hợp, số người được tiếp 19; số vụ việc (tiếp lần đầu: 17, tiếp nhiều lần: 02; số đoàn đông người được tiếp: 00 trường hợp (số đoàn: 00, số người: 00).

- Kết quả tiếp công dân của thường xuyên của UBND xã: 19 trường hợp. Kết quả tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã (so với quy định của Luật Tiếp công dân): 03 ngày tiếp/11 lượt tiếp/11 trường hợp.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu 02/XLD)

Gồm đơn nhận được qua tiếp công dân và đơn nhận từ các nguồn khác (người viết đơn gửi qua dịch vụ bưu chính, cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến theo quy định, ...)

a) Tổng số đơn đã tiếp nhận trong kỳ

- Số đơn đã xử lý: 38

- Số đơn đủ điều kiện xử lý: 38

- Số đơn thuộc thẩm quyền: 38
- Số vụ việc thuộc thẩm quyền: 38
- b) Phân loại, xử lý đơn thuộc thẩm quyền
 - Số đơn khiếu nại: khiếu nại lần 01: 01 đơn thuộc lĩnh vực đất đai.
 - Số đơn tố cáo: 00
 - Số đơn kiến nghị, phản ánh: 37 đơn, (chế độ: 00, chính sách: 00, đất đai: 25, khác: 12).

c) Phân loại, xử lý đơn không thuộc thẩm quyền

- Số đơn đã hướng dẫn công dân gửi đơn: 00
- Số đơn đã chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết: 00

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo (Biểu 03/GQKN, 04/GQTC)

a) Giải quyết khiếu nại

- Kết quả giải quyết các vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền đủ điều kiện xử lý: Số đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền: 01, số vụ việc đã thụ lý: 00, không thụ lý: 00, rút đơn: 00, đình chỉ giải quyết: 00.

- Tổng số quyết định giải quyết khiếu nại đã ban hành trong kỳ: 00.

- Thống kê kết quả giải quyết khiếu nại (Kiến nghị thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tổ chức, cá nhân, kiến nghị xử lý hành chính, chuyển cơ quan điều tra....): **Không có**

b) Giải quyết tố cáo

- Kết quả giải quyết các vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền đủ điều kiện xử lý: 00 (Số đơn tố cáo thuộc thẩm quyền: 00, số vụ việc đã thụ lý: 00, không thụ lý: 00, rút đơn: 00, đình chỉ giải quyết: 00).

- Tổng số kết luận nội dung tố cáo đã ban hành trong kỳ. Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc tố cáo lần đầu, tố cáo tiếp: **Không có**

- Thống kê kết quả giải quyết tố cáo: Kiến nghị thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tổ chức, cá nhân, kiến nghị xử lý hành chính, chuyển cơ quan điều tra....: **Không có**

4. Kết quả thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại, thực hiện Kết luận nội dung tố cáo (Biểu 05/KQTH)

- Thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại: Số Quyết định phải thi hành trong kỳ (bao gồm số Quyết định chưa thực hiện xong của kỳ báo cáo trước chuyển sang và số Quyết định ban hành trong kỳ báo cáo phải thực hiện); số Quyết định đã thi hành xong; đã thu hồi cho Nhà nước (tiền, đất); trả lại cho tổ chức, cá nhân (tiền, đất); số người đã bị xử lý trách nhiệm; đã khởi tố....: **Không có**

- Thực hiện Kết luận nội dung tố cáo: Số Kết luận nội dung tố cáo phải thực hiện trong kỳ (bao gồm số kết luận chưa thực hiện xong của kỳ báo cáo trước chuyển sang và số kết luận ban hành trong kỳ báo cáo phải thực hiện); số Kết luận đã thực hiện xong; đã thu hồi cho Nhà nước (tiền, đất); trả lại cho tổ chức, cá nhân (tiền, đất); số tổ chức, cá nhân đã bị xử lý trách nhiệm; đã khởi tố...: **Không có**

5. Bảo vệ người tố cáo (nếu có):

Tổng số người được bảo vệ (người tố cáo, thân nhân của người tố cáo); trong đó: Số người được áp dụng biện pháp bảo vệ vị trí công tác, việc làm; số người được áp dụng biện pháp bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm: **Không có**

6. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (06/QLKNTC)

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Trong công tác chỉ đạo, điều hành, UBND xã luôn bám sát nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Đảng ủy xã để triển khai kịp thời phù hợp với tình hình địa phương như: Tiếp tục thực hiện Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Quyết định số 2056-QĐ/TU ngày 05/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Long An ban hành Quy định về trách nhiệm cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền tiếp thu góp ý của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền;

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật: UBND xã tổ chức Tiếp công dân định kỳ, thường xuyên tại Trụ sở UBND xã (Phòng Tiếp công dân). Việc Tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã được thực hiện vào ngày thứ 2 hàng tuần theo Nội quy tiếp công dân của UBND xã được ban hành kèm theo Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND xã Phước Lý. Lịch Tiếp công dân, Quy chế Tiếp công dân được niêm yết tại địa điểm tiếp công dân trong khuôn viên của UBND xã, địa chỉ: Số 795, đường tỉnh 835B, ấp Long Thạnh, xã Phước Lý, tỉnh Tây Ninh. Việc Tiếp công dân thường xuyên do các công chức chuyên môn kiêm nhiệm, đảm bảo hàng ngày đều có CBCC trực theo quy định.

c) Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (tổng số cuộc, tổng số đơn vị được thanh tra, số đơn vị có vi phạm), kiến nghị xử lý trách nhiệm (hành chính, chuyên cơ quan điều tra); số kết luận thực hiện, kết quả thực hiện (số tổ chức, cá nhân đã xử lý hành chính, khởi tố): **Không có**

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm, kết quả

- Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được Chủ tịch UBND xã quan tâm, chỉ đạo sâu sát các phòng chuyên môn tập trung giải quyết các đơn thuộc thẩm quyền. Cơ quan hành chính nhà nước đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện đúng quy định pháp luật.

- Việc niêm yết lịch tiếp dân, bố trí địa điểm, công chức phục vụ công tác tiếp dân được thực hiện đầy đủ, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân.

*** Kết quả:**

- Trong kỳ báo cáo, tổng số đơn thư thuộc thẩm quyền được giải quyết đạt tỷ lệ **39,53% (17 đơn/43 đơn)**.

- Công tác phân loại, xử lý đơn bảo đảm đúng thời hạn, đúng trình tự, thủ tục theo quy định.

2. Tồn tại, hạn chế

- Công tác chỉ đạo tuy được quan tâm nhưng chưa đồng đều giữa các đơn vị vẫn còn nơi chưa thực hiện quyết liệt, chưa chủ động trong xử lý các vụ việc phức tạp, kéo dài.

3. Nguyên nhân

- Chưa có sự quan tâm chỉ đạo giải quyết quyết liệt từ Thủ trưởng các đơn vị thuộc thẩm quyền giải quyết dẫn đến cán bộ chuyên môn giải quyết chậm trễ, lúng túng trong xử lý vụ việc, chưa phân công rõ người, rõ việc.

- Một số cơ quan như Trung tâm Phục vụ hành chính công chưa phát huy hết vai trò của lãnh đạo và chuyên viên trong việc hướng dẫn và tiếp nhận giải quyết các thủ tục hành chính dẫn đến việc người dân chưa được giải đáp và phát sinh đơn phản ánh, kiến nghị.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

- Các hoạt động đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng, giải phóng mặt bằng, thu hồi đất... tiếp tục được triển khai mạnh mẽ sẽ tiềm ẩn nguy cơ phát sinh khiếu kiện đông người, vượt cấp nếu không được tuyên truyền, giải thích rõ ràng ngay từ đầu.

- Tình trạng người dân đến cơ quan yêu cầu cùng một nội dung, hoặc yêu cầu vượt thẩm quyền vẫn có thể tiếp diễn, gây quá tải và khó khăn cho công tác phân loại, xử lý.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Thực hiện tốt công tác Tiếp công dân thường xuyên, định kỳ tại Phòng Tiếp công dân và Bộ phận một cửa của UBND xã để tiếp nhận đơn thư, hướng

dẫn công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật.

- Tiếp tục tập trung giải quyết dứt điểm các đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh còn tồn đọng theo Văn bản chỉ đạo số 11428/UBND-TCD của UBND tỉnh Tây Ninh về việc rà soát, thực hiện Quyết định, Kết luận, Chỉ đạo có liên quan xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo và tham mưu thực hiện tốt theo Kế hoạch số 29-KH/ĐU ngày 02/12/2025 về giải quyết các tố cáo, khiếu nại về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031 phân loại đơn. Đối với việc khiếu nại liên quan đến đất đai thuộc thẩm quyền cấp xã chỉ đạo công chức chuyên môn tiến hành xác minh báo cáo Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai tham mưu UBND xã xem xét, giải quyết kịp thời

- Tăng cường công tác hòa giải ở cơ sở, củng cố nâng chất hoạt động các Tổ hòa giải ấp; Hội đồng hòa giải cấp xã; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về khiếu nại, tố cáo.

- Đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật về khiếu nại, tố cáo nhằm nâng cao nhận thức của công dân, góp phần ngăn chặn và hạn chế các vi phạm pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- TT. ĐU; TT. HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT. UBND xã;
- MTTQ; các ngành, đoàn thể xã;
- VPUB;
- Lưu:VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đỗ Hiếu Trung